

VỀ CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRUYỀN THỐNG HIỆN NAY (trường hợp làng nghề mộc Chàng Sơn, Thạch Thất, Hà Nội)

PHÍ THỊ BÌNH^(*)

Làng nghề được coi là một trong những yếu tố không thể tách rời của làng xã Việt cổ truyền, bao gồm trong nó hai yếu tố trái chiều là tính tự cung, tự cấp với đặc tính khép kín cố hữu của làng xã nông nghiệp cổ truyền và tính năng động, sáng tạo của người dân làng nghề cùng những yếu tố mở trong bối cảnh kinh tế hội nhập hiện nay. Hay nói theo cách khác, thì làng nghề là những làng ở nông thôn có các ngành nghề phi nông nghiệp chiếm ưu thế về số hộ, số lao động và tỷ trọng thu nhập so với nghề nông. Những tác động của làng nghề cũng như những đóng góp mà nó mang lại có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của nông thôn, đưa nông thôn Việt Nam nhanh chóng hội nhập với nền kinh tế quốc tế và tiến nhanh trong công cuộc CNH – HĐH đất nước.

Trong bài viết này, chúng tôi đề cập đến một trường hợp có tính điển hình là làng nghề mộc truyền thống Chàng Sơn (huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội) - nơi được đánh giá là vùng có tốc độ phát triển và đô thị hoá mạnh mẽ so với cả nước với những cơ hội phát triển và thách thức trong bối cảnh kinh tế - văn hóa - xã hội hiện nay, qua đó là cái nhìn cụ thể cho sự phát triển của làng nghề trong cả nước nói chung.

1. Một số nét khái quát về làng mộc Chàng Sơn

Chàng Sơn là một trong những xã có truyền thống văn vật rất lâu đời của huyện Thạch Thất. Về sự xuất hiện của làng Chàng, qua nghiên cứu lịch sử địa phương và tìm hiểu nguồn tư liệu dân gian, truyền miệng của các cụ cao tuổi trong làng, chúng tôi được biết làng Chàng hình thành vào khoảng những năm đầu công nguyên, tên gọi “Chàng”^(**) xuất hiện cùng với quá trình lập làng, được đặt tên gắn với vật dụng làm nghề mộc – cái Đục, cái Chàng – trong cuộc sống sản xuất, sinh hoạt hàng ngày. Tìm hiểu về lịch sử nghề mộc Chàng Sơn thì hiện nay chưa có bất kỳ một nguồn tư liệu thành văn chính thức nào nói về điều này^(***).

^(*) Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển (Đại học Quốc gia Hà Nội).

^(**) Chàng ở đây viết là CH chứ không phải TR. Đây là tên Nôm. Và để giải thích cho cách đặt tên này, các cụ phó mộc xưa có giải thích rằng: tên Chàng được đặt gắn với sự xuất hiện của nghề mộc của làng, dẫn chứng liên quan đến giả thiết về cụ Phó Sần đưa đoàn thợ mộc của làng lên núi Ba Vì làm đền, đài cho Thánh Tản Viên.

^(***) Cũng theo các tư liệu dân gian, nghề mộc Chàng Sơn có lịch sử hình thành gắn với quá trình lập làng, với vị tổ sư truyền dạy nghề là cụ Phó Sần và vị hậu tổ nghề của Làng là cụ Nguyễn Đường.

Đây là nơi có không gian văn hóa nghề đa dạng, có sự đan xen, hài hòa giữa các yếu tố văn hóa truyền thống và hiện đại, trong đó nghề mộc là nghề thủ công chính của làng, chiếm vị trí quan trọng và có tính chất chi phối đến mọi mặt đời sống kinh tế - văn hóa - xã hội của làng nghề. Nó không chỉ tạo công ăn việc làm, cải thiện đời sống kinh tế mà còn là một nét đẹp nghề được truyền lưu trong nhân dân, những giá trị tinh hoa của nghề vẫn còn đó thông qua những nghệ nhân, những người thợ tài ba, khéo léo. Nghề mộc Chàng Sơn vốn xưa đã nổi tiếng khắp gần xa, người thợ làng Chàng đã sáng tạo và làm ra rất nhiều công trình kiến trúc, điêu khắc để đời, thể hiện qua hệ thống các di tích độc đáo như đền Tản Viên (Ba Vì), hệ thống tượng Phật La Hán chùa Tây Phương... và còn nhiều công trình khác trên khắp cả nước.

Theo những thăng trầm của lịch sử, nghề mộc Chàng Sơn cũng có những thay đổi nhất định. Từ một nghề vốn được coi là nghề phụ nhằm giải quyết việc làm trong lúc nông nhàn, đến nay đã trở thành nghề thủ công mang lại thu nhập chính, giải quyết được vấn đề việc làm và nâng cao chất lượng đời sống cho người dân làng nghề. Trong những năm gần đây, nghề mộc Chàng Sơn phát triển tương đối ổn định và đã có những bước tiến vượt bậc.

2. Những cơ hội và thách thức đối với sự phát triển nghề mộc của Chàng Sơn trong giai đoạn hiện nay

- Những cơ hội phát triển

Xuất phát trên nền tảng là một xã nghề truyền thống từ lâu đời với nhiều nghề tiểu thủ công nghiệp cùng tồn tại và phát triển song song với nhau, tạo sự tương hỗ và liên kết giữa nghề với nghề, giữa nghề mộc với các nghề khác trong

làng. Tâm lý thương nghiệp được hình thành dựa trên sự tài hoa, khéo léo của người thợ làng Chàng cùng với sự tinh nhạy, dễ thích ứng với biến đổi bất thường của thị trường. Đặc biệt là việc hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng của Việt Nam đã mở ra cho làng mộc Chàng Sơn nhiều cơ hội phát triển. Có thể nêu ra một số điểm thuận lợi và những cơ hội phát triển mà Chàng Sơn có được như:

- Hệ thống giao thông với các đường tỉnh lộ, đường liên xã bao quanh tạo thành hệ thống đường chung chuyển nguyên vật liệu, sản phẩm giữa địa phương với các vùng khác và tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động giao thương của làng nghề;

- Cơ cấu lao động trong ngành chiếm tỷ lệ lớn (trên 80% tổng số lao động toàn xã), tập trung mọi thành phần, lứa tuổi, giới tính tham gia. Trong đó, mô hình sản xuất hộ gia đình là chủ yếu đã tận dụng được sức lao động của mọi thành viên trong gia đình, trong đó phải kể đến phụ nữ và trẻ em. Trẻ em trong làng tham gia sản xuất cùng gia đình từ khi còn nhỏ theo hình thức phụ việc, vừa học vừa làm, đây là điểm thuận lợi cho việc giữ nghề và phát triển nghề bởi qua hình thức này, nghệ nhân và những người thợ giỏi, có tay nghề trong làng sẽ truyền dạy cho đội ngũ kế cận tham gia làm nghề những kinh nghiệm, những bí quyết nghề nghiệp, nhờ đó mà nghề không bị mai một. Hơn nữa, với đội ngũ trẻ có trình độ văn hóa, trình độ tay nghề ngày càng được nâng lên, họ đã biết tạo dựng cho mình một hành trang kiến thức chuyên môn học được từ trường lớp, cuộc sống và một kho kiến thức nghề vốn đã ăn sâu vào tâm thức, vì vậy chất lượng của đội ngũ lao động được cải thiện đáng kể và trẻ hóa đội

hình. Sự kế tiếp này mang tính kế thừa, phát huy và một số người đã sáng tạo, tiến hành cải biến cho phù hợp với thời điểm hiện tại, nghiên cứu và đổi mới kiểu dáng, mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Việc ứng dụng những tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất mặc dù còn mang tính tự phát, nhỏ lẻ và mới chỉ cơ khí hóa tập trung ở một số công đoạn nhất định nhưng đã tạo được hiệu suất lao động lớn, giảm thiểu được hao phí lao động, tăng năng suất, dần từng bước cải thiện đời sống cho người lao động. Hình thức sản xuất chuyên môn hóa theo từng loại sản phẩm được áp dụng ngày càng rộng rãi trong làng nghề. Theo thống kê chưa đầy đủ của chúng tôi, ở Chàng Sơn có khoảng 2% cơ sở sản xuất nhà gỗ truyền thống, 7% cơ sở sản xuất đồ thờ, 50% cơ sở sản xuất đồ gỗ mỹ nghệ, đồ nội thất và 41% cơ sở chuyên sản xuất đồ mộc thị trường. Chính sự chuyên môn hóa này đã tạo ra sự liên kết, hợp tác giữa các cơ sở sản xuất với nhau thành một mạng lưới phát triển ổn định. Hơn nữa, nhờ sự phát triển nhanh chóng vượt bậc của các phương tiện thông tin đại chúng, đã tạo điều kiện cho những người Chàng Sơn năng động mở rộng thị trường của mình thông qua hình thức giới thiệu, quảng bá sản phẩm mộc của làng qua Internet, báo chí... do đó, sản phẩm của làng được nhiều người biết đến, và trong những năm gần đây đã chiếm lĩnh được thị trường nội địa, hướng ra xuất khẩu sang một số nước trong khu vực như Đài Loan, Trung Quốc...

- Hệ thống chính sách và định hướng phát triển nghề, khôi phục các giá trị văn hóa truyền thống trong làng nghề truyền thống gắn với xây dựng nông thôn mới của Đảng và Nhà nước đã tạo ra cơ sở pháp lý cho làng mộc Chàng Sơn phát triển và đi vào quỹ đạo sản xuất. Chính sách cho vay

vốn phát triển sản xuất được nói rộng hơn với lãi suất cho vay ưu đãi là điều kiện thuận lợi cho các hộ sản xuất trong làng củng cố tiềm lực phát triển nghề, đầu tư mua trang thiết bị máy móc và mở rộng quy mô sản xuất của mình. Nhất là khi chính quyền địa phương tiến hành quy hoạch cụm, điểm công nghiệp đã mở rộng diện tích mặt bằng cho các hộ sản xuất, hạn chế được tình trạng sử dụng nhà ở làm nơi sản xuất gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của người dân và hạn chế ô nhiễm môi trường sống trong làng nghề.

- Những thách thức đối với sự phát triển của làng mộc Chàng Sơn hiện nay

Quá trình hội nhập kinh tế quốc tế và quá trình đô thị hóa hiện nay đã khiến làng mộc Chàng Sơn có sự chuyển hướng gấp gáp và có những tác động tiêu cực không nhỏ, ảnh hưởng đến sự phát triển của nghề mộc, của làng mộc Chàng Sơn.

Việt Nam gia nhập WTO đã tạo ra thị trường mở cho làng mộc Chàng Sơn, nhưng cũng từ đây, sự cạnh tranh kinh tế giữa sản phẩm của làng với một số làng nghề cùng chuyên sản xuất đồ gỗ trong vùng như Hữu Bằng, Phùng Xá, Canh Nậu... hay ở các tỉnh khác như làng Đồng Kỵ (Bắc Ninh)..., ngày càng trở nên gay gắt, nhất là khi mạng lưới liên kết giữa các hộ sản xuất với doanh nghiệp, giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp chưa cao, chủ yếu còn mang tính địa phương cục bộ. Ở Chàng Sơn hiện nay, chưa hình thành được hiệp hội làng nghề để hội tụ những người có năng lực chuyên môn, có tay nghề để tìm hướng phát triển và thị trường đầu ra cho làng nghề.

Trong khi đó, thị trường lao động ở đây mạnh về số lượng, chất lượng đã được nâng lên đáng kể nhưng thiếu lao động kỹ thuật, lao động có trình độ cao,

do đó việc ứng dụng những tiến bộ khoa học – công nghệ gặp những khó khăn nhất định, số lượng những thợ kỹ thuật chuyên đi vào nghiên cứu, sáng tác mẫu mã thực sự còn ít, chưa được đào tạo cơ bản mà chủ yếu là do sự mảy mò, tự học hỏi của người lao động và doanh nghiệp. Quyền lợi của người lao động và vấn đề bảo hộ lao động chưa được quan tâm đúng mức; tình trạng sử dụng lao động trẻ em trong làng cũng tiềm ẩn nhiều hệ lụy về luật pháp và xã hội như: lạm dụng lao động trẻ em, trẻ em mãi kiếm tiền mà bỏ học văn hóa.

Vấn đề thương hiệu cho sản phẩm mộc Chàng Sơn cũng là một thách thức đặt ra hiện nay. Ở Chàng Sơn hiện nay, bên cạnh các mặt hàng thủ công truyền thống còn tồn tại song song nhánh sản xuất đồ gỗ thị trường (sử dụng nguyên liệu chính là gỗ ván, gỗ ép) – không yêu cầu cao về trình độ tay nghề, sản phẩm làm ra không mang tính mỹ nghệ cao, thu lời nhanh – đã khiến tính truyền thống của làng ít nhiều bị giảm đi. Hơn nữa, việc đăng ký bản quyền bảo hộ cho sản phẩm làng nghề chưa được quan tâm, vì vậy sản phẩm khi xuất ra thị trường có thể bị gắn với thương hiệu khác hoặc tồn tại trôi nổi cùng một số sản phẩm không có tên tuổi khác khiến cho giá trị sản phẩm nghề bị giảm đáng kể và tính cạnh tranh yếu.

Tìm hiểu về vấn đề này chúng tôi cho rằng, để đăng ký một thương hiệu sản phẩm cần phải tuân thủ hàng loạt các tiêu chí về chất lượng, quy trình kỹ thuật, trong khi sự đổi mới công nghệ sản xuất trong làng nghề đóng một vai trò quan trọng. Ở Chàng Sơn, việc đổi mới công nghệ chủ yếu diễn ra tự phát, nhỏ lẻ, chắp vá và ứng dụng ở một số công đoạn sản xuất nhất định nên chưa thực hiện một cách có hệ thống. Cái khó

của vấn đề này là nguồn vốn để đầu tư mua trang thiết bị, mở rộng quy mô của các hộ sản xuất còn gặp nhiều khó khăn. Phần lớn nguồn vốn cho sản xuất là vốn tự có, vốn vay ngân hàng và vay tư nhân với lãi suất cao, vai trò của nhà nước trong việc hỗ trợ cho vay ưu đãi còn quá ít, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của nghề. Các hộ sản xuất khó có thể vay một nguồn vốn lớn nếu như không chứng minh được năng lực kinh doanh, quy mô phát triển sản xuất của mình, do đó làm kìm hãm tốc độ sản xuất của các hộ gia đình, của làng nghề. Theo báo cáo của UBND xã Chàng Sơn năm 2009 thì số lượng hộ đủ điều kiện được vay vốn là 976 hộ với số tiền là 36,883 tỷ đồng (trong đó có 244 hộ vay vốn từ quỹ tín dụng xã với số tiền 10,5 tỷ đồng; 292 hộ vay vốn từ Ngân hàng chính sách với số tiền 1,593 tỷ đồng; 429 hộ vay vốn từ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển với số tiền 24,79 tỷ đồng), chưa đáp ứng được so với nhu cầu sản xuất hiện tại của làng nghề.

Nguồn nguyên vật liệu sản xuất ở Chàng Sơn hầu như không có sẵn tại địa phương và phải nhập 100% từ bên ngoài thông qua hệ thống các doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn trong xã theo hình thức kinh doanh trung gian, khiến giá thành vật liệu cao, bị phụ thuộc vào nguồn cung từ bên ngoài. Việc sản xuất có phần bị hạn chế nếu như giá thành nguyên liệu đội lên cao, khi đó thành phẩm bán ra sẽ khó tiêu thụ bởi giá sản phẩm cao khiến thị trường tiêu thụ sản phẩm có phần hạn chế. Trong những năm gần đây, thị trường tiêu thụ sản phẩm mộc Chàng Sơn đã phát triển rộng khắp trong phạm vi cả nước, trong khi đó thị trường xuất khẩu lại chưa tìm được hướng mở rộng, mới chỉ dừng lại ở một số đơn hàng xuất

khẩu sang các nước như Đài Loan, Trung Quốc..., và bị ảnh hưởng theo sự biến động kinh tế thị trường.

Bên cạnh những khó khăn đã đề cập ở trên, thì Chàng Sơn cũng đang đứng trước tình trạng ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Sự phát triển của nghề tỷ lệ nghịch với diện tích mặt bằng sản xuất. Bình quân diện tích đất của một hộ thấp ($144m^2$). Các hộ sản xuất phải tận dụng tối đa diện tích nhà ở làm nơi sản xuất, bên cạnh đó hiện tượng lấn chiếm đất, lấp ao, hồ của một số hộ gia đình để mở rộng diện tích làm nơi sản xuất, chứa nguyên vật liệu, sản phẩm đã khiến cho diện tích ao, hồ ngày càng bị thu hẹp, gây ra tình trạng ô nhiễm tiếng ồn, ô nhiễm bụi và không khí. Nồng độ bụi đo được ở Chàng Sơn là $4,7 - 8,3mg/m^3$, cao gấp nhiều lần so với tiêu chuẩn; lượng rác thải hàng ngày thải ra môi trường lên đến 6,6 tấn/ngày, bao gồm rác thải sinh hoạt và rác thải từ hoạt động sản xuất, song đến nay tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải mới chỉ đạt 65% (theo: 3), số còn lại tồn đọng trong khu vực dân cư sinh sống khiến cho tình trạng ô nhiễm diễn ra ngày càng nghiêm trọng, ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân, nhất là khu vực nội làng, nơi tập trung dân cư đông đúc.

Điều quan trọng là chính quyền địa phương chưa nhận thức được và chưa kịp thời có các biện pháp thực hiện triệt để nhằm gắn kết giữa phát triển kinh tế làng nghề, cải thiện đời sống vật chất của người dân gắn với bảo vệ môi trường; ý thức của người dân Chàng Sơn trong việc bảo vệ không gian sống của chính họ chưa cao. Bài toán giải quyết mặt bằng sản xuất cho các hộ làm nghề mặc dù đã tìm được hướng giải quyết nhưng việc triển khai vẫn còn chậm và thiếu tính quản lý, quy hoạch dẫn đến tình trạng

sản xuất manh mún, sử dụng đất sai mục đích khiến cho không gian làng nghề lộn xộn và ô nhiễm tại làng nghề ngày càng nghiêm trọng. Điều này đòi hỏi cần phải có lời giải không chỉ từ phía người dân, chính quyền địa phương mà cần có tầm vĩ mô, ít nhất là tầm quy hoạch sản xuất làng nghề, làng nghề truyền thống của thành phố Hà Nội, để bảo tồn quỹ đất, bảo tồn làng nghề cần phải có chính sách phù hợp và đặc biệt là cần có cái nhìn đúng, trúng về làng nghề, làng nghề truyền thống.

Sự biến đổi văn hóa cũng là một thách thức lớn đối với làng mạc Chàng Sơn trong bối cảnh hiện nay. Sự du nhập và tiếp biến các yếu tố văn hóa mới đã có tác động tích cực, làm thay đổi diện mạo của làng Chàng, chất lượng đời sống, chất lượng văn hóa của người dân ngày càng được nâng lên, theo đó là sự hồi sinh của các giá trị văn hóa truyền thống như múa rối nước, tín ngưỡng thờ cúng thành hoàng làng, thờ cúng tổ nghề... làm sống lại truyền thống khoa bảng, trọng người hiền tài của làng.

Tuy nhiên, cơ chế thị trường cũng đã tạo ra lối sống thị trường và những suy thoái, lệch lạc trong quan niệm sống của một bộ phận người dân Chàng Sơn, nhất là trong giới trẻ, gây ra những hệ lụy là lối sống thực dụng, đề cao một chiều các giá trị vật chất hay nói khác đi là giá trị văn hóa đang bị sức mạnh của đồng tiền chi phối. Những tha hóa của nền kinh tế thị trường dưới những tác động của lực kéo thị trường đã tạo ra những tha hóa về nghề nghiệp, tình trạng sản xuất “ăn xổi” đã bắt đầu xuất hiện và có xu hướng tăng trong một bộ phận sản xuất khiến cho chất lượng sản phẩm kém, ảnh hưởng đến uy tín nghề của làng. Việc đề cao giá trị kinh tế là

một trong những nguyên nhân chính khiến cho giá trị của các nghề nhân – vốn được coi là linh hồn của nghề, làng nghề truyền thống - có phần giảm đi, thay vào đó là giá trị của doanh nhân có chiều hướng tăng nhanh. Điều này vô hình chung đã khiến cho mối liên kết cộng đồng, liên kết kinh tế trong làng nghề bị rạn nứt và trở lên lỏng lẻo, hay nói khác đi là mối liên hệ kinh tế giữa người với người ngày càng thất chặt trong khi mối liên kết về văn hóa ngày càng mờ nhạt. Tình trạng đua đòi, sống hưởng thụ và các tệ nạn xã hội như cờ bạc, ma túy, bạo lực có xu hướng tăng trong một số năm gần đây.

3. Một số giải pháp phát triển làng nghề mộc Chàng Sơn trong giai đoạn hiện nay

Trên cơ sở nhìn nhận và đánh giá về thực trạng phát triển của làng mộc Chàng Sơn, chúng tôi cho rằng để có thể phát triển làng nghề ở đây cũng như các làng nghề trên cả nước theo hướng bền vững, đảm bảo các giá trị kinh tế, văn hóa, văn hóa nghề cần áp dụng những biện pháp thiết thực, gắn với thực tế điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội hiện nay của từng địa phương nhằm có thể khai thác những yếu tố thuận lợi và khắc phục những điểm yếu đang tồn tại hiện hữu tại các làng nghề.

- Cần thực hiện đa dạng hóa các hình thức huy động vốn bao gồm nhiều nguồn huy động từ nguồn vốn tự có, từ hệ thống ngân hàng, ngân hàng chính sách và địa phương; cải tiến và đa dạng hóa phương thức cho vay; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

- Thực hiện đồng bộ hóa thị trường và có biện pháp mở rộng thị trường; tăng cường khả năng tiếp cận thông tin cho các hộ gia đình, các doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn

trong làng nghề để họ có thể khai thác và phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm; đẩy mạnh thị trường nội địa và hoạt động xuất khẩu tại chỗ thông qua việc gắn phát triển làng nghề với phát triển du lịch; đẩy mạnh chính sách thương mại và xúc tiến thương mại sản phẩm làng nghề.

- Chú trọng công tác đào tạo và nâng cao chất lượng đội ngũ lao động trong làng nghề bằng cách kết hợp với một số khoa, trường đại học về kỹ thuật công nghiệp, các viện nghiên cứu mở các lớp dạy nghề cho lao động trong nội làng nhằm nâng cao trình độ kỹ thuật và mỹ thuật. Đồng thời, đào tạo và nâng cao năng lực cho các chủ hộ, chủ doanh nghiệp về văn hóa, khoa học kỹ thuật và các kiến thức về quản trị kinh doanh, thị trường thông qua các hình thức đào tạo tại trung tâm, mở các lớp tập huấn ngắn hạn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý, tiếp thị hoặc mở các câu lạc bộ doanh nghiệp;

- Hình thành hiệp hội làng nghề và xây dựng luật nghề để đảm bảo tính liên kết, phát triển giữa những người tham gia sản xuất nhằm tăng khả năng tiếp cận với thị trường bên ngoài và phát triển nghề, làng nghề;

- Phát triển làng nghề truyền thống cần chú trọng tới việc kết hợp giữa yếu tố truyền thống và hiện đại một cách hợp lý, nhằm bảo tồn những yếu tố truyền thống của làng nghề Chàng Sơn. Đồng thời cần chú trọng thực hiện tiêu chí gắn phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường sống, môi trường sản xuất của làng nghề.

Trong số các luận giải đã đưa ra chúng tôi muốn nhấn mạnh đến việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính sách liên quan đến làng nghề, làng nghề

truyền thống. Cần phải có một hành lang pháp lý đảm bảo cho sự vận hành và phát triển của làng nghề truyền thống, trong đó không chỉ là những chính sách tồn tại trên văn bản, giấy tờ mà cần phải có tính thực tiễn trong đời sống. Và để làm được điều này, thì cần chú trọng nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ làm công tác hoạch định chính sách thuộc các cơ quan chuyên môn của Nhà nước và đồng thời nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ cấp địa phương phụ trách về kinh tế, địa chính, văn hóa – xã hội... và đội ngũ lao động trong làng nghề.

Bên cạnh đó, cần phải nhìn nhận một cách nghiêm túc hơn về tình trạng sử dụng lao động trẻ em và vấn đề bảo hộ lao động trong làng nghề mộc Chàng Sơn. Chính quyền địa phương cần xây dựng tiêu chí cụ thể, phù hợp về sử dụng lao động trong làng nghề, đặc biệt là đối với lao động trẻ em, bởi thực tế việc sử dụng sức lao động trẻ em nhiều như hiện nay là trái với quy định của pháp luật về lao động, cần có chế tài xử lý những trường hợp vi phạm để hạn chế tình trạng này. Tình trạng ô nhiễm môi trường làng nghề đang trở nên báo động vì những hệ lụy của nó gây ra đối với điều kiện và không gian sống của làng nghề, cần có sự chung tay của cả hệ thống chính quyền địa phương và cộng đồng làng nghề, trong đó chúng tôi đặc biệt nhấn mạnh đến việc nâng cao ý thức của người dân địa phương, cần kịp thời có các biện pháp quy hoạch khu

chứa rác thải, xử lý rác thải và đẩy mạnh quy hoạch khu, cụm công nghiệp làng nghề để giải quyết vấn đề mặt bằng sản xuất và cần có sự quản lý chặt chẽ, tránh tình trạng lấn chiếm diện tích đất làm nơi sản xuất.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Duy Bắc (chủ biên). Sự biến đổi các giá trị văn hóa trong bối cảnh xây dựng nền kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay. H.: Từ điển Bách khoa và Viện Văn hóa, 2008.
2. Huyện ủy Thạch Thất. Địa chí huyện Thạch Thất, 2005.
3. Nguyễn Trinh Hương. Môi trường và sức khỏe cộng đồng tại các làng nghề ở Việt Nam. Bộ Xây dựng, <http://moc.gov.vn>.
4. Nguyễn Kiến (chủ biên). Làng Chàng xưa và nay. Câu lạc bộ Quê hương Chàng Sơn, 2006.
5. Đinh Gia Khánh, Trần Tiến (đồng chủ biên). Địa chí văn hoá dân gian Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội. H.: Hà Nội, 1991.
6. Nguyễn Hữu Mão. Hoa tay làng Chàng. H.: Văn hóa dân tộc, 1994.
7. UBND xã Chàng Sơn. Báo cáo kết quả kinh tế - xã hội qua các năm từ 2001 đến 2010.
8. UBND xã Chàng Sơn. Báo cáo thuyết minh tổng hợp quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2006 – 2010 xã Chàng Sơn.